

| STT   | Họ tên           | Lớp  | Vi phạm                     | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|------------------|------|-----------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Bùi Tuyết Nhi    | 10A1 | Vắng có phép                | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Nguyễn Minh Nhựt | 10A1 | Quần áo không đúng quy định | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Nguyễn Tấn Phát  | 10A1 | Vắng có phép                | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Nguyễn Minh Quân | 10A1 | Giày dép                    | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                  |      |                             |            | -4.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên            | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-------------------|------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Dương Ngọc Ánh    | 10A2 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Nguyễn Tiến Dũng  | 10A2 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Trần Phương Linh  | 10A2 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Trần Thị Ngọc Nhi | 10A2 | Giày dép     | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 5     | Kim San           | 10A2 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 6     | Nguyễn Tấn Tài    | 10A2 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 7     | Nguyễn Quang Tuấn | 10A2 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                   |      |              |            | -6.00 | 7       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                  | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-------------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Lâm Quốc Bảo            | 10A3 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Lâm Quốc Bảo            | 10A3 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Trần Ngọc Diệu          | 10A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Nguyễn Thị Trúc Đào     | 10A3 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Nguyễn Thị Trúc Đào     | 10A3 | Áo ngoài quần                  | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Bạch Hải Đăng           | 10A3 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Nguyễn Minh Nhật        | 10A3 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Trần Yến Nhi            | 10A3 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Hà Thị Hồng Nhung       | 10A3 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 10    | Nguyễn Trịnh Mai Phương | 10A3 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 11    | Nguyễn Hoàng Minh Thông | 10A3 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 12    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 13    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 14    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 15    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| 16    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 17    | Bùi Văn Vương           | 10A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 18    | Nguyễn Huỳnh Phương Vy  | 10A3 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 19    | Võ Thị Tường Vy         | 10A3 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 20    | Võ Thị Tường Vy         | 10A3 | Không chấp hành kỷ luật        | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| Tổng: |                         |      |                                |            | -50.00 | 20      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                 | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|------------------------|------|--------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Trần Nguyễn Hồng Anh   | 10A4 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Lê Nguyễn Trường Giang | 10A4 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Võ Trần Anh Khoa       | 10A4 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Lý Kim Ngân            | 10A4 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                        |      |                                |            | -6.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp  | Vi phạm                       | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|------|-------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Đỗ Thị Kim Dung       | 10A5 | Giày dép                      | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Nguyễn Thành Long     | 10A5 | Đi học trễ                    | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Thành Long     | 10A5 | Vắng không phép buổi 1 (sáng) | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| 4     | Phạm Xuân Phú         | 10A5 | Đi học trễ                    | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Phạm Xuân Phú         | 10A5 | Không chấp hành kỷ luật       | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 6     | Nguyễn Thị Mộng Trinh | 10A5 | Vắng có phép                  | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 7     | Nguyễn Thị Mộng Trinh | 10A5 | Vắng có phép                  | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                       |      |                               |            | -14.00 | 7       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm    | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|------------|------------|-------|---------|
| 1     | Trần Tuấn Anh        | 10A6 | Đi học trễ | 30/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Nguyễn Hồng Hải Đăng | 10A6 | Đi học trễ | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Võ Nguyễn Kim Ngân   | 10A6 | Đi học trễ | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                      |      |            |            | -6.00 | 3       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên            | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-------------------|------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Thảo My    | 10A7 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Huỳnh Nhật Nam    | 10A7 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Dương Thanh Thảo  | 10A7 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Dương Thanh Thảo  | 10A7 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 5     | Võ Nguyễn Mai Thy | 10A7 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 6     | Võ Nguyễn Mai Thy | 10A7 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                   |      |              |            | -4.00 | 6       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên             | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|--------------------|------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Dương Hoàng Hải    | 10A8 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Huỳnh Tấn Khang    | 10A8 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Lê Nguyễn Thảo Ly  | 10A8 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Lê Nguyễn Thảo Ly  | 10A8 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 5     | Ngô Nguyễn Thúy Vy | 10A8 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                    |      |              |            | -2.00 | 5       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022



| STT   | Họ tên             | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|--------------------|-------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Lê Nhật Phương Lan | 10A10 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Võ Thị Thảo Nhi    | 10A10 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Võ Thị Mỹ Tiên     | 10A10 | Giày dép     | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Lâm Anh Tuấn       | 10A10 | Giày dép     | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                    |       |              |            | -6.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên             | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|--------------------|-------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Lê Nguyễn Thái Anh | 10A11 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Lê Nguyễn Thái Anh | 10A11 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Nguyễn Vũ Thiên Ân | 10A11 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Vũ Nguyễn Minh Thư | 10A11 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| 5     | Lê Thị Yến Trang   | 10A11 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| 6     | Lê Thị Yến Trang   | 10A11 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                    |       |              |            | -6.00 | 6       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|-------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Ngọc Hoài Lam | 10A12 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Nguyễn Ngọc Hoài Lam | 10A12 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Phan Quỳnh Như'      | 10A12 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Ngô Anh Thư          | 10A12 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 5     | Lê Trần Thế Vinh     | 10A12 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                      |       |              |            | -8.00 | 5       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên            | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-------------------|-------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Bình Minh  | 10A13 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Trần Châu Minh Tú | 10A13 | Giày dép     | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                   |       |              |            | -2.00 | 2       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

| STT   | Họ tên                | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-----------------------|------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Võ Quế Chi     | 11A1 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Nguyễn Thị Hồng Ngân  | 11A1 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Phan Thái Toàn        | 11A1 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Nguyễn Hoàng Triệu Uy | 11A1 | Giày dép     | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                       |      |              |            | -4.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên             | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|--------------------|------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Thân Hoàng Ánh     | 11A2 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Phạm Hồng Duyên    | 11A2 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Phạm Đông Nhật Nam | 11A2 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Lê Việt Minh Thuận | 11A2 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                    |      |              |            | -4.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên           | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|------------------|------|--------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Duy Khánh | 11A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Nguyễn Tuấn Kiệt | 11A3 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Nguyễn Tấn Lộc   | 11A3 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                  |      |                                |            | -2.00 | 3       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                       | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|-------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Trần Thị Xuân Cơ     | 11A4 | Vắng có phép                  | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Võ Duy Hải           | 11A4 | Vắng có phép                  | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Nguyễn Thị Trúc Linh | 11A4 | Vắng có phép                  | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Nguyễn Thị Trúc Linh | 11A4 | Vắng có phép                  | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 5     | Nguyễn Thị Mỹ Quyên  | 11A4 | Vắng có phép                  | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 6     | Nguyễn Thị Tố Quyên  | 11A4 | Vắng có phép                  | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 7     | Nguyễn Thị Cẩm Tiên  | 11A4 | Vắng không phép buổi 1 (sáng) | 27/09/2022 | -4.00 |         |
| Tổng: |                      |      |                               |            | -4.00 | 7       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022



| STT   | Họ tên                 | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|------------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Nguyễn Phương Anh      | 11A5 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 2     | Nguyễn Thành Đạt       | 11A5 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Thành Đạt       | 11A5 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Nguyễn Thành Đạt       | 11A5 | Không chấp hành kỷ luật        | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 5     | Nguyễn Thành Đạt       | 11A5 | Áo ngoài quần                  | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Nguyễn Thành Đạt       | 11A5 | Áo ngoài quần                  | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Trần Thị Tố Ngọc       | 11A5 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 8     | Trần Nguyễn Khánh Nhật | 11A5 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 9     | Trần Ngọc Minh Thư     | 11A5 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 26/09/2022 | -4.00  |         |
| 10    | Trần Ngọc Minh Thư     | 11A5 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 11    | Trần Ngọc Minh Thư     | 11A5 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                        |      |                                |            | -26.00 | 11      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                 | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|------------------------|------|--------------|------------|--------|---------|
| 1     | Nguyễn Hồng Minh Anh   | 11A6 | Đi học trễ   | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Ngô Nhật Huy           | 11A6 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Hà Trúc Huỳnh   | 11A6 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Đỗ Thị Tuyết Ngân      | 11A6 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Võ Nguyễn Phương Quyên | 11A6 | Đi học trễ   | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Phan Thanh Tuyền       | 11A6 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                        |      |              |            | -10.00 | 6       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên             | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|--------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Võ Văn Anh         | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Võ Văn Anh         | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Tấn Đạt     | 11A7 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Nguyễn Tấn Đạt     | 11A7 | Không chấp hành kỷ luật        | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 5     | Vũ Thị Ánh Hồng    | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Nguyễn Trọng Nam   | 11A7 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Lê Thị Kim Ngân    | 11A7 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Lê Yến Nhi         | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Lê Yến Nhi         | 11A7 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 10    | Mai Văn Quý        | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 11    | Đồng Tấn Sơn       | 11A7 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 12    | Đồng Tấn Sơn       | 11A7 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 13    | Lê Nguyễn Minh Thư | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 14    | Lê Nguyễn Minh Thư | 11A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 15    | Tăng Thị Tường Vy  | 11A7 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 16    | Tăng Thị Tường Vy  | 11A7 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                    |      |                                |            | -26.00 | 16      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Phạm Quốc Cường       | 11A8 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 2     | Nguyễn Đức Huy        | 11A8 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Đức Huy        | 11A8 | Không chấp hành kỷ luật        | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 4     | Phan Võ Bảo Huy       | 11A8 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Trần Gia Khang        | 11A8 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Nguyễn Thị Thúy Ngân  | 11A8 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 7     | Nguyễn Quỳnh Như      | 11A8 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 8     | Nguyễn Thị Bảo Trâm   | 11A8 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Nguyễn Thị Bảo Trâm   | 11A8 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 10    | Nguyễn Thị Bảo Trâm   | 11A8 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 11    | Nguyễn Ngọc Gia Tuệ   | 11A8 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 12    | Phan Nguyễn Ngọc Vinh | 11A8 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 13    | Phan Thanh Vũ         | 11A8 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                       |      |                                |            | -30.00 | 13      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Võ Ngọc Minh Anh     | 11A9 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Đình Nguyễn Kim Hằng | 11A9 | Giày dép                       | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Võ Thanh Huy         | 11A9 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Phan Chế Quỳnh Như   | 11A9 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 5     | Nguyễn Hữu Vũ Quang  | 11A9 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Phan Thành Việt      | 11A9 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Nguyễn Trường Vũ     | 11A9 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 8     | Nguyễn Thiên Y       | 11A9 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 9     | Nguyễn Thiên Y       | 11A9 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                      |      |                                |            | -10.00 | 9       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

| STT   | Họ tên                | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-----------------------|-------|--------------|------------|-------|---------|
| 1     | Bùi Thái Duy Anh      | 11A10 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Lê Võ Minh Anh        | 11A10 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Phạm Tấn Tài          | 11A10 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Nguyễn Trần Thủy Tiên | 11A10 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                       |       |              |            | -2.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

| STT   | Họ tên                | Lớp   | Vi phạm      | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|-------|--------------|------------|--------|---------|
| 1     | Trần Hải Đăng         | 11A11 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 2     | Liêu Trần Phương Nghi | 11A11 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 3     | Liêu Trần Phương Nghi | 11A11 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 4     | Liêu Trần Phương Nghi | 11A11 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 5     | Liêu Trần Phương Nghi | 11A11 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 6     | Trần Tấn Phát         | 11A11 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 7     | Trần Tấn Phát         | 11A11 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 8     | Tô Thị Kim Quyên      | 11A11 | Đi học trễ   | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh | 11A11 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 10    | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh | 11A11 | Vắng có phép | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 11    | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh | 11A11 | Vắng có phép | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 12    | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh | 11A11 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 13    | Trần Thị Diễm Quỳnh   | 11A11 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 14    | Huỳnh Ngọc Sang       | 11A11 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 15    | Trương Hoàng Vân Sơn  | 11A11 | Vắng có phép | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 16    | Âu Lê Phương Thùy     | 11A11 | Đi học trễ   | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 17    | Phan Kim Tuyết        | 11A11 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 18    | Văn Ngọc Như Ý        | 11A11 | Đi học trễ   | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                       |       |              |            | -14.00 | 18      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                 | Lớp   | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|------------------------|-------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Nguyễn Quốc An         | 11A12 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Nguyễn Quốc An         | 11A12 | Không chấp hành kỷ luật        | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 3     | Huỳnh Thị Vân Anh      | 11A12 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 4     | Nguyễn Quốc Bảo        | 11A12 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Nguyễn Quốc Bảo        | 11A12 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Nguyễn Quốc Bảo        | 11A12 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 7     | Nguyễn Tấn Đạt         | 11A12 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Lê Hoàng Đô            | 11A12 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Nguyễn Hoàng Lâm       | 11A12 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 10    | Bùi Lâm Gia Mẫn        | 11A12 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 11    | Bùi Phương Nam         | 11A12 | Giày dép                       | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 12    | Nguyễn Thị Nguyên Ngọc | 11A12 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 13    | Mai Trần Bảo Như       | 11A12 | Giày dép                       | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 14    | Hứa Nhất Thiên         | 11A12 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| 15    | Hứa Nhất Thiên         | 11A12 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 16    | Hứa Nhất Thiên         | 11A12 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 17    | Nhâm Thành Tiến        | 11A12 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                        |       |                                |            | -28.00 | 17      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022



THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

| STT   | Họ tên            | Lớp  | Vi phạm      | Ngày       | Điểm | Ghi chú |
|-------|-------------------|------|--------------|------------|------|---------|
| 1     | Nguyễn Phương Nhi | 12A1 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00 |         |
| 2     | Lâm Đại Quá       | 12A1 | Vắng có phép | 29/09/2022 | 0.00 |         |
| 3     | Lâm Đại Quá       | 12A1 | Vắng có phép | 30/09/2022 | 0.00 |         |
| Tổng: |                   |      |              |            | 0.00 | 3       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên            | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Phạm Thị Thu Ngân | 12A2 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Nguyễn Minh Ngọc  | 12A2 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Nguyễn Minh Ngọc  | 12A2 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Ngô Đình Nguyên   | 12A2 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Võ Thị Trúc Quỳnh | 12A2 | Quần áo không đúng quy định    | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Bùi Hồng Thái     | 12A2 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                   |      |                                |            | -12.00 | 6       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                  | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-------------------------|------|--------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Hoàng Gia Huy           | 12A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Phạm Gia Huy            | 12A3 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Cao Mỹ Huyền            | 12A3 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Nguyễn Thị Huyền Thương | 12A3 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 5     | Ngô Mai Tuyết Trinh     | 12A3 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 6     | Ngô Mai Tuyết Trinh     | 12A3 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 7     | Trần Huy Vũ             | 12A3 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 8     | Trần Huy Vũ             | 12A3 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                         |      |                                |            | -4.00 | 8       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|--------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Nguyễn Ngọc Thiên Ân | 12A4 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Phạm Huỳnh Khánh Duy | 12A4 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Phạm Huỳnh Khánh Duy | 12A4 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Phạm Huỳnh Khánh Duy | 12A4 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 5     | Lường Đặng Như Ngọc  | 12A4 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 6     | Lường Đặng Như Ngọc  | 12A4 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 7     | Nguyễn Phước Thịnh   | 12A4 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00 |         |
| 8     | Nguyễn Phước Thịnh   | 12A4 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 9     | Phạm Nguyễn Anh Thư  | 12A4 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00 |         |
| 10    | Đặng Cẩm Tú          | 12A4 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                      |      |                                |            | -8.00 | 10      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                       | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|-------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Lưu Hoàng Thành Danh | 12A5 | Vắng không phép buổi 1 (sáng) | 26/09/2022 | -4.00 |         |
| 2     | Lưu Thành Nam        | 12A5 | Vắng có phép                  | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Nguyễn Hữu Trọng     | 12A5 | Quần áo không đúng quy định   | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                      |      |                               |            | -6.00 | 3       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Phạm Quốc Duy        | 12A6 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 29/09/2022 | -4.00  |         |
| 2     | Phạm Quốc Duy        | 12A6 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Đào Phú Hải          | 12A6 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 4     | Trần Nguyễn Tâm Như  | 12A6 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 5     | Hoàng Minh Thảo      | 12A6 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 6     | Trần Ngọc Thủy Tiên  | 12A6 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 7     | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | 12A6 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | 12A6 | Không chấp hành kỷ luật        | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| Tổng: |                      |      |                                |            | -16.00 | 8       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên               | Lớp  | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|----------------------|------|--------------------------------|------------|-------|---------|
| 1     | Mai Hoàng Gia Bảo    | 12A7 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 2     | Nguyễn Thị Mỹ Huyền  | 12A7 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 3     | Nguyễn Thị Mỹ Huyền  | 12A7 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 4     | Nguyễn Phương Lan    | 12A7 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| 5     | Nguyễn Phương Lan    | 12A7 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 6     | Nguyễn Phương Lan    | 12A7 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 7     | Nguyễn Phương Lan    | 12A7 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00  |         |
| 8     | Nguyễn Phương Lan    | 12A7 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00  |         |
| 9     | Nguyễn Thị Quỳnh Như | 12A7 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00  |         |
| 10    | Nguyễn Thị Quỳnh Như | 12A7 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00  |         |
| 11    | Thái Thanh Thư       | 12A7 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00 |         |
| 12    | Mai Cao Tùng         | 12A7 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 28/09/2022 | -4.00 |         |
| 13    | Bùi Lê Thành Vinh    | 12A7 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00  |         |
| Tổng: |                      |      |                                |            | -6.00 | 13      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp  | Vi phạm    | Ngày       | Điểm  | Ghi chú |
|-------|-----------------------|------|------------|------------|-------|---------|
| 1     | Phạm Nguyễn Tuấn Hà   | 12A8 | Đi học trễ | 28/09/2022 | -2.00 |         |
| 2     | Nguyễn Đức Trần Hoàng | 12A8 | Đi học trễ | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| 3     | Đỗ Chí Tài            | 12A8 | Đi học trễ | 26/09/2022 | -2.00 |         |
| 4     | Lê Nguyễn Thanh Thế   | 12A8 | Đi học trễ | 29/09/2022 | -2.00 |         |
| Tổng: |                       |      |            |            | -8.00 | 4       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022



| STT   | Họ tên                 | Lớp  | Vi phạm                       | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|------------------------|------|-------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Cao Mai Gia Hân        | 12A9 | Đi học trễ                    | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Cao Mai Gia Hân        | 12A9 | Không chấp hành kỷ luật       | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 3     | Trần Nguyễn Phú Lộc    | 12A9 | Đi học trễ                    | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Nguyễn Kiều Ngân       | 12A9 | Đi học trễ                    | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | LÊ THỊ THU TRANG       | 12A9 | Đi học trễ                    | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | LÊ THỊ THU TRANG       | 12A9 | Đi học trễ                    | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Nguyễn Hoàng Duy Trọng | 12A9 | Vắng không phép buổi 1 (sáng) | 27/09/2022 | -4.00  |         |
| 8     | Vũ Thụy Tường Vy       | 12A9 | Vắng có phép                  | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 9     | Huỳnh Thị Kim Yến      | 12A9 | Đi học trễ                    | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 10    | Huỳnh Thị Kim Yến      | 12A9 | Đi học trễ                    | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 11    | Huỳnh Thị Kim Yến      | 12A9 | Vắng có phép                  | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                        |      |                               |            | -22.00 | 11      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp   | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|-------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Nguyễn Ngọc Thanh Nhi | 12A10 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| 2     | Nguyễn Ngọc Thanh Nhi | 12A10 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 3     | Khuê Lê Bảo Trân      | 12A10 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Khuê Lê Bảo Trân      | 12A10 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Trần Đỗ Như Trúc      | 12A10 | Quần áo không đúng quy định    | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Phan Thị Thanh Tú     | 12A10 | Đi học trễ                     | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Vũ Thị Bích Tuyền     | 12A10 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Vũ Thị Bích Tuyền     | 12A10 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                       |       |                                |            | -18.00 | 8       |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp   | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|-------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Trần Bảo Hân          | 12A11 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 2     | Trần Bảo Hân          | 12A11 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 3     | Nguyễn Hoàng Bảo Long | 12A11 | Đi học trễ                     | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Nguyễn Hoàng Bảo Long | 12A11 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Phạm Kim Pha          | 12A11 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 27/09/2022 | -2.00  |         |
| 6     | Chu Đoàn Hoàng Thế    | 12A11 | Đi học trễ                     | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Trần Hoàng Thịnh      | 12A11 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Đào Minh Thư          | 12A11 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 9     | Đào Minh Thư          | 12A11 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| 10    | Đào Minh Thư          | 12A11 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 11    | Đào Minh Thư          | 12A11 | Vắng có phép                   | 29/09/2022 | 0.00   |         |
| 12    | Nguyễn Ngọc Bích Trân | 12A11 | Vắng có phép                   | 27/09/2022 | 0.00   |         |
| Tổng: |                       |       |                                |            | -12.00 | 12      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022

| STT   | Họ tên                | Lớp   | Vi phạm                        | Ngày       | Điểm   | Ghi chú |
|-------|-----------------------|-------|--------------------------------|------------|--------|---------|
| 1     | Đặng Ngọc Anh         | 12A12 | Vắng có phép                   | 26/09/2022 | 0.00   |         |
| 2     | Đặng Ngọc Anh         | 12A12 | Vắng có phép                   | 28/09/2022 | 0.00   |         |
| 3     | Phùng Hoài An Bình    | 12A12 | Mang nước, đồ ăn lên lớp       | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 4     | Võ Văn Chí            | 12A12 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 5     | Nguyễn Ngọc Hoàng Duy | 12A12 | Vắng không phép buổi 1 (sáng)  | 28/09/2022 | -4.00  |         |
| 6     | Nguyễn Ngọc Hoàng Duy | 12A12 | Mang nước, đồ ăn lên lớp       | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 7     | Lê Thành Đạt          | 12A12 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 8     | Lê Thị Kim Ngân       | 12A12 | Đi học trễ                     | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 9     | Lê Thị Kim Ngân       | 12A12 | Vắng có phép                   | 30/09/2022 | 0.00   |         |
| 10    | Trần Nguyễn Bảo Ngọc  | 12A12 | Mang nước, đồ ăn lên lớp       | 30/09/2022 | -2.00  |         |
| 11    | Nguyễn Văn Nguyễn     | 12A12 | Cúp tiết                       | 30/09/2022 | -4.00  |         |
| 12    | Trần Thị Linh Nhi     | 12A12 | Vắng không phép buổi 2 (chiều) | 29/09/2022 | -2.00  |         |
| 13    | Dương Thị Hà Phương   | 12A12 | Đi học trễ                     | 28/09/2022 | -2.00  |         |
| 14    | Trần Yến Vy           | 12A12 | Giày dép                       | 26/09/2022 | -2.00  |         |
| Tổng: |                       |       |                                |            | -26.00 | 14      |

, ngày 30 tháng 09 năm 2022